

NĂM 2006 đánh dấu mốc son lịch sử 100 năm các Đảng Cộng sản và Công nhân thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Nhìn lại 100 năm qua, có thể ghi nhận không ít kinh nghiệm; đồng thời tiếp tục giải quyết rất nhiều vấn đề nảy sinh trong việc thực hiện nguyên tắc này.

Tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng Cộng sản. Song, nguyên tắc này không chỉ đóng khung trong Đảng Cộng sản, mà nó đã được thực hiện trong quản lý và hoạt động

Một trăm năm thực hiện nguyên tắc TẬP TRUNG DÂN CHỦ

ĐỨC VƯƠNG *

của Nhà nước xã hội chủ nghĩa và của nhiều tổ chức xã hội trong chế độ xã hội chủ nghĩa.

Nguyên tắc tập trung dân chủ được C.Mác và Ph. Ăng-ghen nêu ra lần đầu vào năm 1847 trong việc tổ chức "Liên minh những người cách mạng"; sau đó, được tiếp tục khẳng định trong tổ chức "Liên minh Công nhân quốc tế" (Quốc tế I) do chính C.Mác sáng lập vào năm 1864 và cùng với Ph. Ăng-ghen lãnh đạo tổ chức này nhằm đáp ứng nhu cầu của phong trào công nhân là phải thống nhất lực lượng trong cuộc đấu tranh chống lại chủ nghĩa tư bản, bảo đảm sự ổn định nhất trí và tính tổ chức của đội tiên phong.

V.I. Lê-nin là người kế thừa và phát triển sáng tạo nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với những điều kiện lịch sử và thời đại mới. Tại nước Nga, năm 1895, V.I. Lê-nin thành lập tổ chức "Liên minh chiến đấu giải phóng giai cấp công nhân", mầm mống đầu tiên cho sự ra đời của Đảng Cộng sản ở Nga, hoạt động trên cơ sở

kết hợp chủ nghĩa Mác với phong trào công nhân ở Nga. Năm 1898, V.I. Lê-nin thành lập "Đảng Công nhân dân chủ xã hội Nga", năm 1918, đổi tên thành "Đảng Cộng sản (Bôn-sơ-vích) Nga". Đây là lần đầu tiên trên thế giới, một Đảng Cộng sản được thành lập.

Nguyên tắc tập trung dân chủ được đề cập sâu hơn từ năm 1905. Năm này, Tại Hội nghị Trung ương Đảng Công nhân dân chủ xã hội Nga, V.I.Lê-nin đề nghị đưa nguyên tắc tập trung dân chủ vào Chương trình nghị sự của Hội nghị và được Hội nghị chấp thuận. Tuy nhiên, tại Hội nghị này, nguyên tắc tập trung dân chủ vẫn chưa được đưa vào Điều lệ của Đảng Công nhân dân chủ xã hội Nga, vì còn những ý kiến khác nhau. Năm 1906, Đảng Công nhân dân chủ xã hội Nga họp Đại hội từ ngày 23-4 đến ngày 8-5, để thống nhất lực lượng và nguyên tắc tổ chức của Đảng. Tại Đại hội này, V.I. Lê-nin trình bày "Cương lĩnh hành động" của Đảng, và các nguyên tắc tổ chức của Đảng. V.I.Lê-nin viết:

"nguyên tắc tập trung dân chủ trong đảng hiện nay được mọi người thừa nhận"⁽¹⁾. Đại hội nhất trí thông qua Điều lệ mới của Đảng. Điều lệ ghi rõ: "Tất cả các tổ chức đảng đều phải được xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ"⁽²⁾. Như vậy, nguyên tắc tập trung dân chủ, lần đầu tiên được ghi trong Điều lệ của Đảng Cộng sản là vào năm 1906.

V.I. Lê-nin thường viết "dân chủ" là tính từ của tập trung, nên khi dịch sang tiếng Việt ghi là "tập trung dân chủ". Còn Chủ tịch Hồ Chí Minh thường viết "dân chủ tập trung". Trong "Báo cáo chính trị" tại Đại hội II (1951) của Đảng ta do

* PGS, TS, Vụ trưởng, Thư ký Khoa học Hội đồng Lý luận Trung ương

(1) V. I Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1979, t 12, tr 279

(2) Dẫn theo *Chủ nghĩa cộng sản khoa học - Từ điển*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1986, tr 313

Người trình bày, ghi rõ: "Về tổ chức, Đảng Lao động Việt Nam theo chế độ dân chủ tập trung"⁽³⁾. V.I. Lê-nin viết "tập trung dân chủ" là với ý: ở một nước công nghiệp như nước Nga, công nhân làm việc tập trung, số lượng rất đông, đảng viên là công nhân cũng rất lớn, đã có truyền thống dân chủ (dân chủ tư sản), nên V.I. Lê-nin đặt vấn đề "tập trung dân chủ". Việt Nam khác với nước Nga ở chỗ, gần 90% dân số là nông dân, công nghiệp nhỏ bé, đảng viên là công nhân chiếm số rất ít so với đảng viên là nông dân, lại chưa có truyền thống dân chủ, nên Hồ Chí Minh viết "dân chủ tập trung" là Người đã vận dụng sáng tạo nguyên lý "tập trung dân chủ" của V.I. Lê-nin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Sự vận dụng sáng tạo này hoàn toàn không ảnh hưởng đến bản chất của Đảng, đồng thời, nó rất phù hợp với hoàn cảnh thực tế của Việt Nam.

Tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) là một nguyên tắc xây dựng Đảng đã được kiểm nghiệm lâu dài và có hiệu quả nhất đối với việc xây dựng tổ chức; là cơ sở vững chắc cho hoạt động của Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân. Nguyên nhân dẫn đến sự cần thiết xây dựng Đảng Cộng sản theo nguyên tắc dân chủ bắt nguồn từ hết từ vai trò quyết định của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong quá trình sáng tạo lịch sử; theo nguyên tắc tập trung bắt nguồn từ tính chất giai cấp của xã hội cũng như tính chất của bản thân Đảng Cộng sản với tư cách là một tổ chức chính trị thống nhất, nhưng cũng rất dân chủ. V.I. Lê-nin viết: "Trong cuộc đấu tranh để giành chính quyền, giai cấp vô sản không có vũ khí nào khác hơn là sự tổ chức"⁽⁴⁾. Kết hợp giữa "tập trung" và "dân chủ" thành nguyên tắc "tập trung dân chủ" là quan điểm nhất quán của C. Mác, Ph.Ăng-ghen, V.I. Lê-nin, bởi sự tác động, chi phối và chế ước lẫn nhau của hai thành tố đó. Tách rời chúng là thiếu đi sự tổ chức thống nhất. Không thể tùy tiện tăng thêm tính tập trung và hạn chế tính dân chủ và ngược lại, vì nếu làm như vậy, sẽ gây thiệt hại đến tổ chức và năng lực hoạt động, làm méo mó bộ máy tổ chức của Đảng Cộng sản. Xét về mặt lý thuyết và thực tiễn, chủ nghĩa xã hội càng phát triển và củng cố, thì

những khả năng khách quan để tiếp tục phát triển cả dân chủ lẫn tập trung.

Tại Việt Nam, thuật ngữ "nguyên tắc tập trung" xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1929 trong Điều lệ "Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên" (gọi tắt là Thanh niên), một tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều lệ này được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Hội (tháng 5-1929): "Hội tổ chức theo nguyên tắc tập trung"⁽⁵⁾. Tiếp đó, tháng 6-1929, Đông Dương Cộng sản Đảng, họp Đại hội lần thứ nhất (Đại hội thành lập), thông qua Điều lệ Đảng, trong đó ghi: "Đảng Cộng sản tổ chức theo lối dân chủ tập trung"⁽⁶⁾. Tại Đại hội lần thứ nhất (Đại hội thành lập, tháng 11-1929), An Nam Cộng sản Đảng, thông qua Điều lệ Đảng, trong đó ghi: "Đảng tổ chức theo dân chủ tập trung"⁽⁷⁾. Trong "Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam" được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng ngày 3-2-1930, không thấy ghi nguyên tắc tập trung dân chủ. Tháng 10-1930, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ nhất, quyết định đổi tên Đảng thành Đảng Cộng sản Đông Dương và thông qua "Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương", trong đó ghi: "Đảng Cộng sản Đông Dương cũng như các chi bộ của Quốc tế Cộng sản phải tổ chức theo lối dân chủ tập trung"⁽⁸⁾. Điều lệ Đại hội I Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 3-1935), Điều lệ Đại hội II Đảng Lao động Việt Nam (tháng 2-1951), đều ghi nguyên tắc tổ chức của Đảng là "dân chủ tập trung". Điều lệ Đảng Đại hội III (năm 1960), Đại hội IV (năm 1976), Đại hội V (năm 1981), Đại hội VI (năm 1986), Đại hội VII (năm 1991), Đại hội VIII (năm 1996), Đại hội IX (2001) đều ghi: "Đảng tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ", là nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t 6, tr 174

(4) V. I Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1979, t 8, tr 490

(5) (6) (7) *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, t 1, tr 120, 220, 360

(8) *Văn kiện Đảng đã dẫn*, t 2, tr 119

Về mặt Nhà nước, Điều 6, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, ghi: "Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan khác của Nhà nước đều tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ"⁽⁹⁾.

Mối quan hệ giữa tập trung và dân chủ

Đảng ta nhận thức rõ việc tổ chức sinh hoạt nội bộ của Đảng trên cơ sở tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) là sự bảo đảm có tính quyết định trong việc vạch ra đường lối, chiến lược, sách lược, trong việc hình thành các cơ quan lãnh đạo và cơ quan tham mưu, tạo ra những tiền đề cần thiết để bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng được đúng hướng và phát triển.

Trong Đảng đều có chung nhận thức là, thực hiện tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) đúng đắn sẽ dẫn đến sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, tổ chức, thể hiện sự sinh hoạt chặt chẽ và đoàn kết nội bộ. Kết hợp đúng đắn tập trung và dân chủ là yếu tố quyết định sức mạnh và hiệu lực của bộ máy Nhà nước ta. Đảng được xây dựng và hoạt động trên cơ sở những nguyên tắc thống nhất về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Cơ quan lãnh đạo cao nhất là Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng. Trong thời gian giữa hai Đại hội, sự lãnh đạo của Đảng tập trung vào Ban Chấp hành Trung ương. Những nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng là trí tuệ của Đảng. Khi nghị quyết của Đại hội Đảng và nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã được thông qua, thì trở thành "pháp lệnh" đối với các tổ chức đảng và đảng viên. Nghị quyết đó chính là thành quả của một quá trình dân chủ trong Đảng. Nghị quyết đúng và đi vào cuộc sống là sự thể hiện một cách đầy đủ nguyên tắc (chế độ) tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) trong Đảng và trong sinh hoạt của Đảng. Vì vậy, không ai được có quyền tùy tiện tăng thêm "liều lượng tập trung", giảm "liều lượng dân chủ" và ngược lại. Bởi vì, nếu tùy tiện "tăng - giảm" sẽ gây ra những thiệt hại đáng kể đến năng lực hoạt động của Đảng, đến vai trò lãnh đạo và ảnh hưởng của Đảng trong xã hội. Mối quan hệ giữa tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) trong hoạt động thực tiễn của Đảng

được xác định bởi những nhiệm vụ đang đặt ra trước Đảng.

Mối quan hệ giữa tập trung và dân chủ có liên quan đến mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân. Tập thể là sự liên kết các cá nhân để thực hiện nhiệm vụ chung nào đó, cùng nhau hoạt động và phối hợp thường xuyên với nhau trong công tác và hoạt động trong một tổ chức nhất định. Cá nhân là một thành viên của tập thể. Xét về phương diện tổ chức, thì không có cá nhân đơn lẻ. Khi cá nhân đã gia nhập vào một tập thể nào, đều có mối quan hệ nhất định với tập thể đó. Tính chất của những quan hệ đó phụ thuộc vào môi trường xã hội mà tập thể đó đang hoạt động và cá nhân đó đang sinh hoạt trong tập thể đó. Sẽ là sai lầm nếu nhận thức rằng, sự tự do của cá nhân phải được tách ra khỏi tập thể. Chế độ xã hội chủ nghĩa tạo ra môi trường thuận lợi để thiết lập quan hệ qua lại giữa tập thể và cá nhân trên cơ sở lợi ích và mục đích của cả hai bên. Chế độ tập trung dân chủ (dân chủ tập trung) trong Đảng tạo môi trường thuận lợi để thiết lập quan hệ giữa đảng viên với tổ chức đảng, giữa đảng viên với người lãnh đạo Đảng. Đảng viên trong tập thể, trong tổ chức sẽ có điều kiện để phát huy khả năng của mình. Tập thể được mọi thành viên ủng hộ, hết lòng vì công việc chung là một tập thể mạnh. Vì vậy, mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể mở rộng ra là mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội. Một cá nhân mà tùy tiện quyết định những vấn đề trong Đảng là vi phạm cả tập trung và dân chủ.

Vấn đề đặt ra là, làm thế nào để không sa vào tập trung quan liêu và không phạm phải dân chủ quá trớn, dân chủ hình thức. Muốn khắc phục được tập trung quan liêu, thì cơ quan lãnh đạo và người lãnh đạo phải giải quyết những vấn đề đã được dân chủ bàn bạc tập thể. Muốn khắc phục được dân chủ quá trớn, dân chủ hình thức, phải đặt dân chủ trong tổ chức, trong Điều lệ Đảng, trong pháp luật.

(9) Hiến pháp Việt Nam (từ năm 1946 đến năm 1992) và các Luật về Tổ chức Bộ máy Nhà nước, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội, 2002, tr 178

Đảng Cộng sản Việt Nam với việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng, nhất là qua thực tiễn 20 năm đổi mới vừa qua

Trong sinh hoạt đảng, dân chủ được mở rộng hơn. Đảng đã thổi luồng sinh khí dân chủ vào trong sinh hoạt đảng. Tập trung cũng được thực hiện đúng mức. Đảng viên có quyền phát biểu ý kiến trái với những ý kiến chung và được bảo lưu để xem xét. Mọi đảng viên đều chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết của Đảng. Đây là một nền nếp sinh hoạt lành mạnh được Đảng ta duy trì từ ngày thành lập đến nay.

Một số văn bản nhằm tăng cường tập trung, mở rộng dân chủ được ban hành, quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các cấp bộ đảng, trách nhiệm và quyền hạn của các chức danh lãnh đạo trong Đảng ở tất cả các cấp. Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm hơn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công tác khiếu nại, tố cáo. Nhiều địa phương, bộ, ngành đã xây dựng quy chế công khai tiếp dân, bố trí nơi tiếp dân thuận tiện hơn; phân công cấp ủy, cấp lãnh đạo tiếp dân, trực tiếp đối thoại với dân; tăng cường kiểm tra thực hiện tập trung dân chủ, xác định rõ trách nhiệm mỗi cấp, chủ trì trong việc làm rõ đúng, sai những vấn đề mà cán bộ, đảng viên, nhân dân khiếu nại. Nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài được chỉ đạo, giải quyết có kết quả; đại bộ phận nhân dân đã chấp hành và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của luật pháp. Theo thống kê chưa đầy đủ, từ năm 1999 đến năm 2004, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã nhận 12.300 đơn tố cáo, giải quyết được 11.700 đơn. Qua xem xét kết quả giải quyết cho thấy: số đơn có nội dung tố cáo đúng chiếm 33%, đúng một phần, chiếm 41%, có nội dung tố cáo sai hoàn toàn chiếm 26%. Qua giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai, đã thu hồi cho Nhà nước, tổ chức, cá nhân gần 66 tỉ đồng, trên 17 nghìn héc-ta đất; xử lý trên 703 cán bộ các cấp⁽¹⁰⁾. Điều này chứng tỏ, nếu không đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ, không thể giải quyết được một khối lượng lớn công việc như vậy. Đây cũng là một bước tiến trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng theo

Điều lệ Đảng và trong Nhà nước theo Hiến pháp năm 1992.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, trong sinh hoạt đảng cũng còn bộc lộ không ít những khiếm khuyết. Tình trạng tập trung quan liêu và dân chủ hình thức vẫn còn nặng. Một số cấp ủy, nhất là ở cơ sở, việc tổ chức thực hiện tập trung dân chủ chưa nghiêm, còn qua loa, hình thức. Sinh hoạt đảng ở không ít tổ chức cơ sở còn đơn điệu, nội dung sơ sài. Trong sinh hoạt, vẫn còn hiện tượng né tránh khuyết điểm, không dám nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, nể nang nhau, "dĩ hòa vi quý"... Một số nơi, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể yếu kém, nội bộ mất đoàn kết. Nhiều cán bộ, đảng viên, công chức không chịu học tập để nâng cao trình độ chuyên môn. Không ít cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ, vi phạm pháp luật, nhưng vẫn "lọt lưới" hoặc "hạ cánh an toàn", gây bất bình trong nhân dân. Không ít người có năng lực, chuyên tâm với công việc, thẳng thắn, trung thực lại không được tổ chức quan tâm. Hiện tượng "làm láo báo cáo hay", dối trên, lừa dưới, vẫn đang gây bất bình, nhức nhối. Công tác kiểm tra, thanh tra ở không ít nơi đạt kết quả thấp. Tình trạng phát ngôn, tán phát tài liệu sai nguyên tắc, vẫn còn xảy ra, v.v..

V.I. Lê-nin là người đầu tiên đặt ra và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng Cộng sản, nhưng Người lại không có điều kiện và thời gian để đề ra cơ chế bảo đảm thực hiện với đúng nghĩa của nó, nên nguyên tắc này đã bị vi phạm trong hoạt động của một số đảng cộng sản. Trong quá trình tổng kết, bước đầu rút ra một số kinh nghiệm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ:

Một là, xây dựng mối quan hệ tác động qua lại giữa tập trung và dân chủ, giữa dân chủ và tập trung. Đây là mối quan hệ biện chứng tác động lẫn nhau rất mật thiết. Nếu cô lập chúng ra, lập tức nguyên tắc này sẽ bị méo mó, sai lệch. Muốn thực hiện có hiệu quả nguyên tắc tập trung

(Xem tiếp trang 49)

(10) Tài liệu lưu trữ tại Hội đồng Lý luận Trung ương